



- 1 CHỦ ĐỀ 1: QUẢN LÝ BỆNH LÂY QUA TÌNH DỤC
Clindamycin đường tĩnh mạch có thể được dùng trong trường hợp nào sau đây?
Chọn một câu đúng
- A. ☐ Loạn khuẩn âm đạo (bacterial vaginosis)
B. ☐ Nhiễm Neisseria gonorrhoeae đã xác định
C. ☐ Nhiễm Chlamydia trachomatis đã xác định
D. ☐ Viêm vùng chậu do vi khuẩn chưa định danh
- 2 Một người bị bệnh lây qua tình dục có thể bị nhiễm nhiều tác nhân gây bệnh khác nhau cùng lúc. Trong các trường hợp nhiễm kép được kể dưới đây, ở trường hợp nào việc dùng thuốc điều trị tác nhân này có thể gây ảnh hưởng xấu đến tiến triển hay gây khó khăn cho điều trị tác nhân còn lại? Chọn một câu đúng
- A. ☐ Đồng thời đang có nhiễm Human Immunodeficiency Virus và nhiễm Trichomonas vaginalis
B. ☐ Đồng thời đang có nhiễm Trichomonas vaginalis và nhiễm Chlamydia trachomatis
C. ☐ Đồng thời đang có nhiễm Chlamydia trachomatis và nhiễm Treponema pallidum
D. ☐ Đồng thời đang có nhiễm Treponema pallidum và nhiễm Neisseria gonorrhoeae
- 3 Thông thường, việc lựa chọn phương thức điều trị bệnh lây qua tình dục sẽ tùy thuộc vào cách mà người bệnh bị nhiễm (vị trí xâm nhập của tác nhân gây bệnh). Chỉ có một số ít bệnh lây qua tình dục mà việc điều trị không bị thay đổi theo cách nhiễm. Hãy xác định trong tình huống nào trong các tình huống sau, việc lựa chọn điều trị chỉ căn cứ trên tác nhân gây bệnh (nghĩa là không căn cứ vào cách nhiễm). Chọn một câu đúng
- A. ☐ Nhiễm Chlamydia trachomatis, bất chấp là nhiễm ở vị trí đường sinh dục hay đường trực tràng
B. ☐ Nhiễm Neisseria gonorrhoeae, bất chấp là nhiễm ở vị trí đường sinh dục hay đường hầu họng
C. ☐ Nhiễm Treponema pallidum, bất chấp là nhiễm ở vị trí đường sinh dục hay đường da-niêm mạc khác
D. ☐ Lựa chọn phương thức điều trị nhiễm C. trachomatis, N. gonorrhoeae, T. pallidum cùng lệ thuộc cách nhiễm
- 4 Tình huống thứ nhất của chủ đề 1: dùng chung cho các câu 4, 5
Bà A. 31 tuổi, đến khám để chuẩn bị lập gia đình với người đàn ông duy nhất mà bà ta đã có quan hệ tình dục bền vững và thường xuyên từ một năm nay. Do có chu kỳ kinh rất đều, nên trong thời gian một năm qua, bà ta tránh thai bằng tránh thai khẩn cấp với mifepristone sau mỗi giao hợp có nguy cơ có thai. Bà ta cho biết rằng bà có hành vi tình dục bằng cả đường âm đạo lẫn qua hậu môn. Bạn thực hiện một test tầm soát NAATs Chlamydia trachomatis cho bà ta. Kết quả NAATs trả về là dương tính. Do kết quả NAATs Chlamydia trachomatis dương tính nên bạn đã thực hiện thêm huyết thanh học Chlamydia trachomatis. Kết quả huyết thanh Chlamydia trachomatis IgG dương tính.
Bạn quyết định phải điều trị cho bà A. Hãy xác định điều trị nào được ưu tiên lựa chọn? Chọn một câu đúng
- A. ☐ Azithromycin, uống một liều duy nhất 1 gram, không lặp lại
B. ☐ Doxycycline, mỗi ngày uống một lần 200 mg, trong 7 ngày hay lâu hơn
C. ☐ Doxycycline, mỗi ngày uống hai lần, mỗi lần 100 mg, trong 7 ngày hay lâu hơn
D. ☐ Levofloxacin, mỗi ngày uống một lần 500 mg, trong 7 ngày hay lâu hơn
- 5 Bà A. hỏi bạn rằng bà ta nên lên kế hoạch sinh con như thế nào. Hãy trả lời cho bà ta. Chọn một câu đúng
- A. ☐ Bà A. có thể tiếp tục dùng tránh thai khẩn cấp với mifepristone như cũ
B. ☐ Bà A. nên chuyển sang một phương pháp tránh thai có hiệu quả cao hơn
C. ☐ Cần tìm hiểu cụ thể dự định tránh thai của bà ta (thời gian...) để tư vấn
D. ☐ Còn nhiều yếu tố ảnh hưởng mạnh đến sinh con ở bà A. phải được khảo sát
- 6 Tình huống thứ nhì của chủ đề 1: dùng chung cho các câu 6, 7
Ông B. 32 tuổi, đến khám vì tiểu buốt và tiểu gắt. Bệnh khởi phát đột ngột, từ sáng sớm hôm qua, sau một buổi tối nhậu bia "say bí tỉ". Sáng sớm, khi mới dậy, ông thấy có một giọt dịch vàng đục ở đầu lỗ miệng sáo, kèm theo là đi tiểu rất khó khăn và buốt gắt. Các triệu chứng không thuyên giảm, với tiểu buốt gắt càng nặng hơn.

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

- Bạn thực hiện khảo sát dịch tiết niệu đạo bằng nhuộm Gram, với kết quả âm tính với song cầu Gram âm. Bệnh viện của bạn chưa có điều kiện làm NAATs của *Neisseria gonorrhoeae* và *Chlamydia trachomatis* cho ông ta.
- Bạn sẽ điều trị cho ông B. ra sao? Chọn một câu đúng
- A.** ☐ Điều trị với ceftriaxone đơn thuần
- B.** ☐ Điều trị với azithromycin đơn thuần
- C.** ☒ Điều trị với ceftriaxone phối hợp với azithromycin
- D.** ☐ Điều trị với trimethoprim phối hợp với sulfamethoxazole
- 7** Trong tình huống này, bạn có cần phải điều trị cho vợ của ông B. không? Chọn một câu đúng
- A.** ☒ Bắt buộc phải điều trị cho vợ của ông B., bất chấp các dữ kiện lâm sàng hay cận lâm sàng khác ở bà ta
- B.** ☐ Chỉ điều trị cho vợ của ông B. trong trường hợp ông bà B. có giao hợp quanh thời điểm khởi bệnh của ông B.
- C.** ☐ Chỉ điều trị cho vợ của ông B. trong trường hợp bà ta có triệu chứng lâm sàng, bất chấp kết quả cận lâm sàng
- D.** ☐ Chỉ điều trị cho vợ của ông B. trong trường hợp bà ta có kết quả cận lâm sàng dương tính, dù không triệu chứng
- 8** CHỦ ĐỀ 2: TIẾT DỊCH ÂM ĐẠO BẤT THƯỜNG. TỔN THƯƠNG LÀNH TÍNH CỦA CỔ TỬ CUNG
- Khi khảo sát khuẩn hệ của âm đạo, bằng cách nào để phân biệt và định danh các chủng *Lactobacillus*? Chọn một câu đúng
- A.** ☒ Dựa vào giải trình tự gene của vi khuẩn
- B.** ☐ Dựa vào đặc tính nuôi cấy của vi khuẩn
- C.** ☐ Dựa vào hoạt động sinh hóa của vi khuẩn
- D.** ☐ Dựa vào đặc điểm hình thái của vi khuẩn
- 9** Tình trạng nào có thể dẫn đến sự chậm trễ trong tiến trình lành tự nhiên của lộ tuyến cổ tử cung sinh lý? Chọn một câu đúng
- A.** ☐ Môi trường âm đạo bất lợi có nguyên nhân từ bất thường của nấm hệ (mycobiome)
- B.** ☒ Môi trường âm đạo bất lợi có nguyên nhân từ bất thường của khuẩn hệ (microbiome)
- C.** ☐ Các tế bào thuộc vùng chuyển sản bị tấn công bởi Human Papilloma Virus
- D.** ☐ Các tế bào chuyển sản phát triển bất thường trong điều kiện cường estrogen
- 10** Dấu hiệu vết trắng (aceto white) (AW) thấy được khi soi cổ tử cung có ý nghĩa ra sao? Chọn một câu đúng
- A.** ☐ Các tế bào ở vùng AW có chứa nhiều virus
- B.** ☐ Các tế bào ở vùng AW có chứa nhiều glucose
- C.** ☒ Các tế bào ở vùng AW có chứa nhiều protein
- D.** ☐ Các tế bào ở vùng AW bị chết theo chương trình
- 11** Tình huống thứ nhất của chủ đề 2: dùng chung cho các câu 11, 12
- Bà C. 24 tuổi, PARA 1001, đã sinh em bé được 4 tháng. Bà C. vẫn đang nuôi con bằng sữa mẹ hoàn toàn. Từ khi hết tiết sản dịch đến nay, bà C. vẫn thường xuyên bị tiết dịch âm đạo nặng mùi, nhất là sau khi giao hợp. Ngoài ra, bà C. không có than phiền nào khác.
- Đặt mỏ vịt ghi nhận có lộ tuyến cổ tử cung, bán kính vùng lộ tuyến là 1 cm. Dịch âm đạo ít, đục. Khám âm đạo không ghi nhận bất thường ở tử cung và hai phần phụ.
- Khảo sát dịch âm đạo ghi nhận pH = 4.9. Soi tươi và nhuộm Gram ghi nhận các trực khuẩn Gram âm chiếm ưu thế, cùng với sự hiện diện của một vài trực khuẩn Gram dương. Trên lame thấy có vài tế bào cận đáy, không có bạch cầu, không có vi nấm hạt men.
- Bạn đã thực hiện co-testing cho bà C., với kết quả trả về là ASC-US và HPV âm tính.
- Hãy cho biết kế hoạch điều trị của bạn? Chọn một câu đúng
- A.** ☐ Trước tiên cần thực hiện soi cổ tử cung để quyết định có điều trị hay không
- B.** ☒ Thực hiện điều trị loạn khuẩn âm đạo do căn cứ vào các dữ kiện đã có
- C.** ☐ Không điều trị gì cả, vì chưa có đủ chứng cứ của loạn khuẩn âm đạo
- D.** ☐ Không điều trị gì cả, vì đây chỉ là một tình trạng rối loạn sinh lý
- 12** Khi nào bạn sẽ làm lại co-testing cho bà C.? Chọn một câu đúng
- A.** ☐ Sau điều trị (khi đã xác định là khỏi bệnh, nếu có điều trị)
- B.** ☐ Sau 6 tháng (dù có thực hiện hay không thực hiện điều trị)
- C.** ☐ Sau 1 năm (dù có thực hiện hay không thực hiện điều trị)
- D.** ☒ Sau 3 năm (dù có thực hiện hay không thực hiện điều trị)

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

13 Tình huống thứ nhì của chủ đề 2: dùng chung cho các câu 13, 14
Cô D., 20 tuổi, PARA 0000, đến khám phụ khoa định kỳ. Cô ta không có bất cứ một than phiền nào.
Đặt mở vệt thấy âm đạo sạch. Cổ tử cung lộ tuyến rộng, bán kính vùng lộ tuyến 2 cm, chiếm gần trọn diện tích cổ tử cung, với ranh giới lát-trụ rõ ràng, không tái tạo. Trên bề mặt lộ tuyến có nhiều dịch trong, không hôi.
Khảo sát dịch âm đạo ghi nhận pH = 4.4. Soi tươi và nhuộm Gram ghi nhận sự hiện diện của nhiều kiểu trực khuẩn ngắn với Gram thay đổi. Trên lame thấy có hiện diện tế bào bề mặt, không có bạch cầu, không có vi nấm hạt men.
Hãy nhận định về kiểu trạng thái khuẩn hệ âm đạo của cô D.? Chọn một câu đúng

A. ☐ Kiểu trạng thái khuẩn hệ sinh lý ưu thế lactobacilli
B. ☐ Kiểu trạng thái khuẩn hệ sinh lý không lactobacilli
C. ☐ Tình trạng loạn khuẩn âm đạo (bacterial vaginosis)
D. ☐ Cần thêm nuôi cấy định danh vi khuẩn để xác định

14 Hãy cho biết kế hoạch điều trị tình trạng tiết dịch cổ tử cung của cô D.? Chọn một câu đúng

A. ☐ Không có chỉ định điều trị
B. ☐ Dùng metronidazole tại chỗ
C. ☐ Bổ sung Lactobacillus jensenii
D. ☐ Bổ sung Lactobacillus crispatus

15 CHỦ ĐỀ 3: TÂN SINH TRONG BIỂU MÔ CỔ TỬ CUNG
Thành phần nào của vốn gene (genome) của Human Papilloma Virus tham gia vào tiến trình sinh ung? Chọn một câu đúng

A. ☐ Gene chi phối tổng hợp protein capsid (L1, L2)
B. ☐ Gene chi phối tiến trình nhân bản, phiên mã (E1, E2, E4)
C. ☐ Gene chi phối tăng trưởng của virus (E5)
D. ☐ Gene chi phối tổng hợp protein đa chức năng (E6, E7)

16 Theo khuyến cáo mới nhất của ACIP (20 tháng 10 năm 2016), chỉ tiêm 2 mũi vaccine phòng Human Papilloma Virus nếu trẻ được tiêm dưới 12 tuổi. Khuyến cáo này chủ yếu dựa trên cơ sở nào? Chọn một câu đúng

A. ☐ Do trẻ dưới 12 tuổi có đáp ứng miễn dịch rất mạnh, so với các trẻ ở độ tuổi lớn hơn
B. ☐ Do trẻ dưới 12 tuổi có nguy cơ bị phản ứng thuốc cao, so với các trẻ ở độ tuổi lớn hơn
C. ☐ Do đa số trẻ dưới 12 tuổi chưa có hoạt động tình dục, so với các trẻ ở độ tuổi lớn hơn
D. ☐ Do đưa vào sử dụng các vaccine mới phòng được 9 chủng Human Papilloma Virus

17 Vì sao việc thực hiện co-testing thay cho việc thực hiện phết tế bào cổ tử cung đơn thuần lại có thể giúp kéo thưa nhịp điệu thực hiện tầm soát ung thư cổ tử cung? Chọn một câu đúng

A. ☐ Lý do chủ yếu là vì trong co-testing, việc khảo sát tế bào được dựa trên phương pháp nền nước (nhúng dịch)
B. ☐ Lý do chủ yếu là vì co-testing cho biết thông tin về tình trạng nhiễm HPV đi kèm theo bất thường tế bào học
C. ☐ Lý do chủ yếu là vì trong co-testing, việc đánh giá tế bào học được thực hiện theo một hệ thống phân loại khác
D. ☐ Lý do chủ yếu là trong co-testing, người ta thực hiện đồng thời bộ ba: tế bào học, HPV testing và soi cổ tử cung

18 Tình huống thứ nhất của chủ đề 3: dùng chung cho các câu 18, 19
Cô G. 21 tuổi, PARA 0000, đến khám phụ khoa định kỳ.
Khám lâm sàng không phát hiện bất thường. Bạn đã thực hiện cho cô ta một phết tế bào cổ tử cung đơn thuần theo phương pháp cổ điển. Kết quả của phết tế bào cổ tử cung trả về là LSIL với sự hiện diện của Koilocytes.
Cô G. chưa hề được tiêm phòng Human Papilloma Virus.
Hành động tiếp theo của bạn là gì? Chọn một câu đúng

A. ☐ Thực hiện lại ngay phết tế bào cổ tử cung, nhưng bằng phương pháp nhúng dịch
B. ☐ Thực hiện thêm ngay khảo sát Human Papilloma Virus DNA định type và định lượng
C. ☐ Thực hiện thêm ngay soi cổ tử cung và sinh thiết có hay không kèm nạo kênh tử cung
D. ☐ Hiện tại không làm gì thêm, thực hiện lại khảo sát tế bào học (nhúng dịch) sau một năm

19 Có người đề nghị cô nên chích ngừa HPV, cô đã từ chối. Hãy bình luận về thái độ

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

- của cô G.? Chọn một câu đúng
- A. Việc cô G. từ chối chích ngừa HPV là chính xác, do cô G. đã bị nhiễm HPV từ trước
 - B. Việc cô G. từ chối chích ngừa HPV là chính xác, do cô G. đã bị tân sinh trong biểu mô
 - C. Việc cô G. từ chối chích ngừa HPV là không hợp lý, do miễn dịch tự nhiên do nhiễm HPV rất yếu
 - D. Việc cô G. từ chối chích ngừa HPV là không hợp lý, do không đủ bằng chứng là cô G. đã nhiễm HPV

- 20** Tình huống thứ nhì của chủ đề 3: dùng chung cho các câu 20, 21
- Bà H. 32 tuổi, PARA 2002. Con nhỏ được 1 tuổi. Đến tái khám sau khi thực hiện khoét chóp cổ tử cung vì tổn thương HSIL.
- Trước khoét chóp, bà H. được thực hiện co-testing với kết quả tế bào là HSIL và kết quả HPV là âm tính. Soi cổ tử cung thấy có hình ảnh vết trắng ở vị trí 3 giờ. Sinh thiết dưới hướng dẫn của soi cổ tử cung cho kết quả tổn thương trong biểu mô mức độ cao (CIN2). Kết quả nạo sinh thiết kênh tử cung âm tính với tân sinh.
- Hai tuần sau, bà H. được thực hiện khoét chóp cổ tử cung bằng dao lạnh. Kết quả trả về là tổn thương trong biểu mô mức độ thấp (CIN1) ở vị trí 3 giờ và chuyển sản tế bào gai lành tính ở các vị trí còn lại. Tổn thương cách xa bờ phẫu thuật 1 cm.
- Hãy cho biết chẩn đoán xác định về tình trạng của bà H. sau khi có kết quả khoét chóp cổ tử cung? Chọn một câu đúng
- A. Tổn thương trong biểu mô mức độ cao
 - B. Tổn thương trong biểu mô mức độ thấp
 - C. Chuyển sản biểu mô lát tầng lành tính
 - D. Không xác định được mức độ tổn thương
- 21** Hãy cho biết kế hoạch điều trị sau khoét chóp cho bà H.? Chọn một câu đúng
- A. Theo dõi với co-testing, không cần can thiệp thêm
 - B. Thực hiện lại khoét chóp cổ tử cung, rộng hơn
 - C. Thực hiện phẫu thuật cắt tử cung toàn phần
 - D. Thực hiện phẫu thuật Wertheim
- 22** CHỦ ĐỀ 4: QUẢN LÝ MỘT TRƯỜNG HỢP XUẤT HUYẾT TỬ CUNG BẤT THƯỜNG
- Trong điều trị xuất tử cung chức năng ở độ tuổi dậy thì, nên chọn loại hoạt chất progestogenic nào? Chọn một câu đúng
- A. Đồng phân lập thể của progesterone (dydrogesterone)
 - B. Dẫn xuất của nor-19 testosterone (norethisterone, levonorgestrel...)
 - C. Dẫn xuất của 17α-OH progesterone (medroxyprogesterone acetate, cyproterone acetate...)
 - D. Dẫn xuất của spiro lactone (drospirenone)
- 23** Vì sao có hiện tượng xuất huyết tử cung bất thường ở bệnh nhân có hội chứng buồng trứng đa nang? Chọn một câu đúng
- A. Nguyên nhân chính là do tăng sản xuất androgen nguồn gốc noãn nang. Điều này là hệ quả của đình trệ quá trình thơm hóa
 - B. Nguyên nhân chính là do tăng sản xuất estrogen nguồn gốc noãn nang. Điều này là hệ quả của tăng số nang noãn thứ cấp
 - C. Nguyên nhân chính là do không có chất đối kháng với estrogen. Điều này là hệ quả của đình trệ phát triển noãn nang
 - D. Nguyên nhân chính là do tình trạng thiếu hụt sản xuất estrogen. Điều này là hệ quả của đình trệ quá trình thơm hóa
- 24** Phương tiện tiếp cận sơ cấp (đầu tay) dùng với mục đích xây dựng định hướng tiếp cận và xử trí một trường hợp xuất huyết tử cung bất thường ở độ tuổi quanh mãn kinh là phương tiện nào? Chọn một câu đúng
- A. Siêu âm Doppler đường âm đạo
 - B. Siêu âm grey scale đường âm đạo
 - C. Siêu âm bơm nước buồng tử cung (SIS)
 - D. Sinh thiết nội mạc tử cung bằng Pipelle
- 25** Tình huống thứ nhất của chủ đề 4: dùng chung cho các câu 25, 26
- Bà K. 53 tuổi, PARA 1001, con đã 20 tuổi, cao 150 cm, nặng 65 kg, đến khám vì xuất huyết tử cung bất thường hậu mãn kinh.
- Bà K. đã mãn kinh từ năm 45 tuổi. Thời kỳ tiền mãn kinh và thời gian đầu sau mãn kinh trôi qua khá êm thấm, với một vài triệu chứng bốc hỏa nhẹ. Lúc đó, bà cân nặng 52 kg.
- Cách nay 5 năm, do tăng cân nhanh, bà K. đi khám và biết mình bị mắc đái tháo đường type 2 và tăng huyết áp. Hiện tại, bà đang điều trị đái tháo đường với thuốc tăng nhạy insulin và đang điều trị cao huyết áp với alphamethyldopa. Đường huyết và huyết áp ổn định.

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

Vài ngày nay, đột nhiên bà thấy bị xuất huyết tử cung bất thường nên đi khám. Khám mỏ vịt thấy có ít huyết đỏ sậm tử buồng tử cung. Khám âm đạo thấy tử cung hơi to, mật độ chắc, di động bình thường, hai phần phụ không sờ thấy. Siêu âm ghi nhận tử cung to, dAP = 47 mm, bề dày nội mạc tử cung 8 mm. Hai buồng trứng không nhìn thấy được trên siêu âm. Hãy cho biết định hướng về nguyên nhân của tình trạng xuất huyết tử cung bất thường của bà K.? Chọn một câu đúng

- A. ☐ Xuất huyết tử cung bất thường do thiếu hụt estrogen nguồn gốc buồng trứng hậu mãn kinh
- B. ☐ Xuất huyết tử cung bất thường do thiếu hụt estrogen nguồn gốc ngoài buồng trứng
- C. ☐ Xuất huyết tử cung bất thường do tăng estrogen có nguồn gốc từ mô mỡ ngoại vi
- D. ☐ Xuất huyết tử cung bất thường do u xơ-cơ tử cung hay do bệnh tuyến cơ tử cung

26 Cần ưu tiên tiếp tục với khảo sát nào để có thể có được thông tin sơ bộ cho quản lý tiếp theo ở bà K.? Chọn một câu đúng

- A. ☐ Định lượng estrone (E1)
- B. ☐ Định lượng estradiol (E2)
- C. ☐ Siêu âm bơm nước buồng tử cung (SIS)
- D. ☐ Sinh thiết nội mạc tử cung bằng ống Pipelle

27 Tình huống thứ nhì của chủ đề 4: dùng chung cho các câu 27, 28

Bé L. 13 tuổi, cao 150 cm, nặng 55 kg, được mẹ đưa đến khám vì kinh kéo dài. Từ các năm học cấp một, bé L. đã bị thừa cân. Bé hành kinh lần đầu cách nay một năm. Từ đó, bé có kinh thêm được hai lần nữa, mỗi lần hành kinh thường kéo dài 2 tuần.

Lần này, bé L. có kinh được 15 ngày, lượng kinh tuy ít, nhưng kéo dài và chưa có xu hướng chấm dứt.

Các khảo sát loại trừ hoàn toàn bệnh lý huyết học (bạch cầu) và rối loạn đông cầm máu (hemophylia). Siêu âm không phát hiện bất thường cấu trúc của tử cung và hai phần phụ. Nội mạc tử cung dày 11 mm. Trên buồng trứng thấy có 3-4 nang noãn nhỏ, kích thước không đều, 8-12 mm, và một nang echo trống lớn 27 mm đường kính.

Hãy cho biết định hướng về nguyên nhân của tình trạng xuất huyết tử cung bất thường của bé L.? Chọn một câu đúng

- A. ☐ Trục hạ đồi-yên chưa ổn định
- B. ☐ Hội chứng buồng trứng đa nang
- C. ☐ Tăng sinh tuyến nội mạc tử cung
- D. ☐ Xuất huyết do nguyên nhân thực thể

28 Hãy cho biết điều trị nào là chủ yếu và phù hợp nhất cho bé L.? Chọn một câu đúng

- A. ☐ Acid tranexamic
- B. ☐ Progestogen
- C. ☐ Tiết chế
- D. ☐ Không can thiệp

29 CHỦ ĐỀ 5: QUẢN LÝ MỘT TRƯỜNG HỢP U XƠ-CƠ TỬ CUNG

Khảo sát nào giá trị nhất, về nhiều mặt, cho mục đích phân biệt u xơ-cơ tử cung và bệnh tuyến cơ tử cung? Chọn một câu đúng

- A. ☐ Siêu âm thang xám
- B. ☐ Siêu âm bơm nước
- C. ☐ Siêu âm Doppler
- D. ☐ Cộng hưởng từ

30 Trong các điều trị nội khoa u xơ-cơ tử cung sau, điều trị nào có thể dùng lâu dài với ít tác dụng phụ nhất? Chọn một câu đúng

- A. ☐ Đồng vận của Gonadotropin Releasing Hormone (GnRH agonist)(GnRH-a)
- B. ☐ Đối vận của Gonadotropin Releasing Hormone (GnRH antagonist)(GnRH-anta)
- C. ☐ Chất ức chế hoạt động của enzym Aromatase P450 (Aromatase Inhibitors)(AI)
- D. ☐ Chất điều hòa chọn lọc thụ thể của progesterone (Selective Progesterone Receptor Modulator)(SPRM)

31 Hãy cho biết nhận xét nào về so sánh các phương pháp điều trị nội khoa u xơ-cơ tử cung sau là đúng? Chọn một câu đúng

- A. ☐ Điều trị bằng GnRH-anta là điều trị có tỉ lệ tái phát sau ngưng điều trị thấp nhất
- B. ☐ Điều trị bằng GnRH-a là điều trị có tái phát sau ngưng điều trị nhanh nhất
- C. ☐ Điều trị bằng AI là điều trị ít gây ra triệu chứng thiếu estrogen nhất

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

- D.** • Điều trị bằng SPRM là điều trị kèm theo nhiều tác dụng phụ nhất
- 32** Tình huống thứ nhất của chủ đề 5: dùng chung cho các câu 32, 33
Bà M. 45 tuổi, PARA 2002, con nhỏ nhất 15 tuổi, đến khám vì có kinh lượng nhiều hơn bình thường, xuất hiện từ 4 ngày nay.
Ba năm sau khi sanh con lần cuối, bà M. đã biết mình có một u xơ-cơ tử cung có d = 2 cm. Trong nhiều năm sau đó, khám định kỳ thấy khối u này không lớn thêm. Từ khoảng gần hai năm nay, bà M. thấy chu kỳ kinh ngắn dần, với lượng ít đi thấy rõ. Vào đầu năm nay, vòng kinh của bà M. chỉ còn khoảng 23 ngày. Ba tháng gần đây, bà không thấy có kinh nữa, thay vào đó, cứ khoảng 3 tuần (hay xa hơn một chút) một lần, bà lại có chảy một chút huyết hồng dính vào băng. Lần này là lần đầu tiên bà bị xuất huyết tử cung bất thường. Khám mổ vệt ghi nhận có máu đỏ ra từ buồng tử cung, như kinh ngày thứ tư. Cổ tử cung lóng. Thân tử cung to khoảng tử cung có thai 8 tuần, mật độ chắc, di động tốt, lổn nhổn. Hai phần phụ không sờ thấy.
Siêu âm: tử cung dAP = 50 mm. Có 3 nhân xơ tử cung trong cơ (FIGO 4), kích thước d1 = 2 cm, d2 = 2.5 cm và d3 = 3 cm. Nội mạc tử cung rất mỏng, không đo được. Lòng tử cung có ít dịch. Ở buồng trứng phải thấy có hai nang echo trống d1 = 40 mm và d2 = 18 mm.
Hãy cho biết hướng chẩn đoán của bà M.? Chọn một câu đúng
- A.** • Xuất huyết tử cung bất thường có liên quan đến teo nội mạc tử cung do thiếu estrogen
B. • Xuất huyết tử cung bất thường do tổn thương ở nội mạc tử cung, có khả năng ác tính
C. • Xuất huyết tử cung bất thường có liên quan đến tình trạng u xơ-cơ tử cung đa nhân
D. • Xuất huyết tử cung bất thường có liên quan đến tình trạng rối loạn phóng noãn
- 33** Hãy cho biết hướng xử trí hiện tại cho bà M.? Chọn một câu đúng
- A.** • Không có chỉ định can thiệp đặc hiệu
B. • Có chỉ định điều trị với progestogen
C. • Có chỉ định điều trị với estrogen
D. • Có chỉ định điều trị với SPRM
- 34** Tình huống thứ nhì của chủ đề 5: dùng chung cho các câu 34, 35
Bà N. 35 tuổi, PARA 2002, con nhỏ 5 tuổi, đến khám vì đau bụng kinh không thuyên giảm với NSAIDs. Bà sắp đến ngày có kinh.
Chu kỳ kinh trước nay rất đều. Đau bụng kinh mới xuất hiện trong thời gian vài năm nay. Thoạt đầu, bà N. chỉ đau bụng khi hành kinh. Càng về sau, đau bụng ngày càng tăng, kéo dài từ trước khi ra kinh đến sau khi sạch kinh vài ngày, với cường độ tăng dần, đến mức không thể đi làm trong những ngày bị đau, phải dùng NSAIDs giảm đau. Vài tháng nay, dùng NSAIDs không còn hiệu quả nữa. Khám mổ vệt thấy cổ tử cung hồng lóng, tử cung to khoảng thai 10 tuần, mật độ cứng, không di động. Hai phần phụ không sờ thấy.
Siêu âm: tử cung dAP = 52 mm, phản âm không đều, có các bóng âm sọc phía sau. Nội mạc tử cung dày 11 mm, tăng âm không đều, với một vùng tăng âm dày có giới hạn không rõ với vùng nội mạc còn lại. Hai buồng trứng có vài nang noãn nhỏ. CA125 = 80 U/mL.
Hãy cho biết hướng chẩn đoán của bà N.? Chọn một câu đúng
- A.** • Bệnh tuyến cơ tử cung
B. • Polyp nội mạc tử cung
C. • Tăng sinh nội mạc tử cung
D. • U xơ tử cung dưới niêm mạc
- 35** Hãy cho biết hướng xử trí hiện tại cho bà N.? Chọn một câu đúng
- A.** • Điều trị giảm đau không đặc hiệu giải quyết vấn đề chủ ở thời điểm hiện tại là triệu chứng đau
B. • Điều trị nội khoa đặc hiệu giải quyết nguyên nhân của các triệu chứng lâm sàng đã thấy
C. • Phẫu thuật nội soi buồng tử cung giải quyết các vấn đề bất thường trong buồng tử cung
D. • Phẫu thuật cắt tử cung giải quyết triệt để cả hai vấn đề khối u tử cung và thống kinh
- 36** CHỦ ĐỀ 6: QUẢN LÝ MỘT KHỐI Ở PHẦN PHỤ
Đặc điểm nào gợi ý một khối ở phần phụ là một cấu trúc thực thể không tân lập? Chọn một câu đúng
- A.** • Thường có liên quan đến rối loạn kinh nguyệt do bất thường hoạt động của chu kỳ buồng trứng
B. • Thường biểu hiện bằng các dấu hiệu lâm sàng đa dạng và có khả năng gợi ý về nguyên nhân cao
C. • Thường âm thầm, không có triệu chứng gợi ý trực tiếp, chỉ là các triệu

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

chứng có tính vay mượn

D. • Thường là một chẩn đoán loại trừ, sau khi đã loại trừ đó là cấu trúc tân lập hay cấu trúc cơ năng

- 37 Trong các u buồng trứng đến từ tế bào mầm, loại u nào có khả năng lành tính cao nhất? Chọn một câu đúng
- A. • U đến từ tế bào mầm, trước khi tế bào hoàn thành phân bào I giảm nhiễm
- B. • U đến từ tế bào mầm, sau phân bào I giảm nhiễm, theo hướng ngoài phôi
- C. • U đến từ tế bào mầm, sau phân bào I giảm nhiễm, theo hướng phôi, đơn mô
- D. • U đến từ tế bào mầm, sau phân bào I giảm nhiễm, theo hướng phôi, đa mô
- 38 Khi điều trị lạc tuyến nội mạc tử cung ở buồng trứng, cần lưu ý điều gì? Chọn một câu đúng
- A. • Luôn nhớ rằng có một chẩn đoán phân biệt quan trọng là u dạng nội mạc tử cung của buồng trứng
- B. • Điều trị chủ yếu dựa vào ngoại khoa vì buộc phải có bằng chứng mô bệnh học để xác lập chẩn đoán
- C. • Lấy bỏ toàn thể vỏ bọc của khối u là điều kiện tiên quyết để đảm bảo tránh được sự tái phát của bệnh
- D. • Khảo sát CA 125 có vai trò quan trọng trong đánh giá khả năng hóa ác của nang lạc tuyến nội mạc tử cung
- 39 Tình huống thứ nhất của chủ đề 6: dùng chung cho các câu 39, 40
- Bà O. 52 tuổi, mãn kinh 5 năm, đến khám vì khối u buồng trứng phát hiện qua siêu âm.
- Bà O. có người chị ruột đã được phẫu thuật ung thư vú cách nay 5 năm. Khối u hoàn toàn không có triệu chứng lâm sàng, được phát hiện một cách hoàn toàn tình cờ, qua khám định kỳ.
- Siêu âm ghi nhận tử cung teo nhỏ. Không quan sát được buồng trứng trái. Buồng trứng phải có một cấu trúc dạng nang, d = 5 cm, tạo bởi 4 thùy, ngăn cách nhau bởi các vách mỏng (Tokyo loại IVA). Khảo sát Doppler không thấy dấu hiệu tăng tưới máu, với trở kháng mạch máu bình thường. CA125 = 22 U/mL. Bệnh viện của bạn không thực hiện được HE4, vì thế không tính được ROMA. Phết tế bào cổ tử cung âm tính với tân sinh trong biểu mô cổ tử cung.
- Bạn nhận định gì về khối u buồng trứng ở bà O.? Chọn một câu đúng
- A. • Khả năng cao đó là một cấu trúc cơ năng của buồng trứng
- B. • Khả năng cao đó là một cấu trúc thực thể không tân lập của buồng trứng
- C. • Khả năng cao đó là một cấu trúc thực thể tân lập, nhiều khả năng là lành tính của buồng trứng
- D. • Khả năng cao đó là một cấu trúc thực thể tân lập của buồng trứng, khả năng lành tính là rất thấp
- 40 Hãy cho biết kế hoạch quản lý khối u này của bà O.? Chọn một câu đúng
- A. • Chưa có chỉ định can thiệp. Theo dõi đơn thuần. Đánh giá lại khối u sau 3 tháng
- B. • Đã có chỉ định điều trị bằng nội tiết để ức chế trực. Đánh giá lại khối u sau 3 tháng
- C. • Đã có chỉ định điều trị ngoại khoa. Phẫu thuật nội soi cắt u buồng trứng phải đơn thuần
- D. • Đã có chỉ định điều trị ngoại khoa. Cắt u. Cân nhắc khả năng cắt tử cung và buồng trứng trái
- 41 Tình huống thứ nhì của chủ đề 6: dùng chung cho các câu 41, 42
- Bà P., 28 tuổi., đến khám vì chậm có thai. Lập gia đình được 1 năm, không tránh thai nhưng vẫn chưa có thai.
- Bà P. không có than phiền chủ nào khác, ngoại trừ việc chậm có con. Chu kỳ kinh đều, 28 ngày. Không rong huyết, không thống kinh.
- Khám ghi nhận tử cung bình thường. Buồng trứng trái có một khối chạm thốn. Siêu âm ghi nhận tử cung và buồng trứng phải bình thường, có một khối d = 3 cm ở buồng trứng trái, phản âm kém đều, được xếp loại Tokyo IIA. Khảo sát Doppler không thấy dấu hiệu tăng tưới máu, với trở kháng mạch máu bình thường. CA125 = 35 U/mL.
- Tổng soát nội tiết và tinh dịch đồ cùng trong giới hạn bình thường.
- Chụp buồng tử cung-vòi trứng thấy cản quang thoát khỏi vòi trứng trái chậm. Cản quang lan tỏa hạn chế trong hố chậu trái.
- Bạn nhận định gì về khối u buồng trứng ở bà P.? Chọn một câu đúng
- A. • Khả năng cao đó là một cấu trúc cơ năng của buồng trứng
- B. • Khả năng cao đó là một cấu trúc thực thể không tân lập của buồng trứng
- C. • Khả năng cao đó là một cấu trúc thực thể tân lập, nhiều khả năng là lành

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

tính của buồng trứng

D. Khả năng cao đó là một cấu trúc thực thể tân lập của buồng trứng, khả năng lành tính là rất thấp

42. Hãy cho biết kế hoạch quản lý khối u này của bà P.? Chọn một câu đúng
- A. Đã có chỉ định điều trị tình trạng hiếm muộn
 - B. Đã có chỉ định điều trị phẫu thuật bóc nang
 - C. Đã có chỉ định điều trị nội bằng nội tiết
 - D. Chưa có bất cứ chỉ định can thiệp nào

43. CHỦ ĐỀ 7: QUẢN LÝ CÁC VẤN ĐỀ VỀ TUYẾN VÚ
- Việc đọc phim nhũ ảnh sẽ dễ dàng nhất trong tình huống nào? Chọn một câu đúng
- A. Người đã từng bị phẫu thuật vú
 - B. Người có chủ mô tuyến vú dày
 - C. Người đã mãn kinh nhiều năm
 - D. Người trẻ ở độ tuổi dưới 40

44. Trong chiến lược tầm soát ung thư vú cho dân số nguy cơ cao, hãy xác định mối quan hệ giữa các phương pháp tầm soát có thể được dùng. Chọn một câu đúng
- A. Trong dân số nguy cơ cao, việc tầm soát được thực hiện bằng MRI đơn độc, và không bao giờ là nhũ ảnh đơn độc
 - B. Trong dân số nguy cơ cao, việc tầm soát được thực hiện bằng nhũ ảnh đơn độc, và không bao giờ là MRI đơn độc
 - C. Trong dân số nguy cơ cao, việc tầm soát phải được thực hiện bằng thực hiện phối hợp đồng thời cả MRI và nhũ ảnh
 - D. Trong dân số nguy cơ cao, việc chọn phương tiện tầm soát được quyết định dựa vào kết quả khảo sát đột biến BRCA

45. Bản chất của bệnh Paget vú là gì? Chọn một câu đúng
- A. Là một tổn thương dạng chàm của da vùng núm vú, với tiềm năng diễn biến thành ác tính của da
 - B. Là một tổn thương dạng chàm của da vùng núm vú, được xem như một thương tổn tiền ung của da
 - C. Là một tổn thương dạng chàm của da vùng núm vú, có liên quan với ung thư của mô vú bên dưới
 - D. Là một tổn thương ung thư của da vùng núm vú, và hầu như luôn kèm ung thư của mô vú bên dưới

46. Tình huống thứ nhất của chủ đề 7: dùng chung cho các câu 46, 47
- Bà S., 35 tuổi, độc thân, đến khám vì muốn được thực hiện tầm soát ung thư vú. Mẹ ruột của bà S. đã mất vì ung thư vú. Chị ruột của bà S. cũng đã được phẫu thuật ung thư tuyến thanh dịch của buồng trứng.
- Bà S. cao 158 cm, nặng 52 kg, mặc áo ngực size nhỏ (cup A). Chu kỳ kinh rất đều. Hiện tại mới vừa sạch kinh.
- Bà S. vừa được siêu âm vú, với kết quả âm tính với tổn thương tuyến vú.
- Bạn chọn phương án nào để trả lời hay để đáp ứng yêu cầu của bà S.? Chọn một câu đúng
- A. Hiện tại chưa có chỉ định thực hiện tầm soát ung thư vú. Khuyến cáo bà S. tự khám vú định kỳ là thích hợp
 - B. Hiện tại, trong trường hợp cụ thể của bà S., siêu âm là phương tiện sẽ được dùng để thực hiện tầm soát định kỳ
 - C. Hiện tại, trong trường hợp cụ thể của bà S., nhũ ảnh là phương tiện sẽ được dùng để thực hiện tầm soát định kỳ
 - D. Hiện tại, trong trường hợp cụ thể của bà S., MRI phối hợp với nhũ ảnh là phương tiện sẽ được dùng cho tầm soát định kỳ

47. Bà S. có hỏi rằng bà ta có cần phải khảo sát đột biến gene BRCA hay không? Hãy trả lời cho bà ta. Chọn một câu đúng
- A. Đã có chỉ định khảo sát đột biến BRCA
 - B. Khảo sát có thể là cần thiết, nhưng không có ý nghĩa quyết định
 - C. Không cần thiết, nhưng nếu có thực hiện thì cũng có ý nghĩa nhất định
 - D. Hoàn toàn không cần thiết

48. Tình huống thứ nhì của chủ đề 7: dùng chung cho các câu 48, 49
- Bà T., 27 tuổi, PARA 1001, đến khám vì căng đau tuyến vú khi đang tránh thai bằng que cấy implant phóng thích etonogestrel.
- Bà T. vừa đặt que cấy được 3 tháng. Cảm thấy đau căng tức vú chỉ mới vài tuần gần đây. Không triệu chứng cơ năng nào khác.
- Khám thấy 2 vú bình thường. Siêu âm không phát hiện thấy bất thường ở vú.
- Bạn sẽ giải thích gì về tình trạng đau vú của bà T.? Chọn một câu đúng
- A. Bà T. đang có dấu hiệu của tình trạng cường progesterone

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

54 Vào buổi sáng, cô U. dự định thực hiện một trong những động thái nêu trong câu

trên. Do đó, đến chiều, cô U. vẫn chưa có động thái gì thêm để xử lý sự cố. Tuy nhiên, vào cuối giờ chiều, cô được báo phải kéo dài chuyển đi thêm 2 ngày, vì thế không thể về nhà trong đêm nay. Bạn sẽ làm gì để gỡ rối cho cô U.? Chọn một phương án hợp lý nhất

A. ☐ Bỏ luôn, không uống viên thứ nhì của Postinor 2 ®, chấp nhận nguy cơ có thể có thai

B. ☐ Xem như không có viên thuốc hôm qua, khi về sẽ uống 1 viên Postinor 1 ® 150 µg, khoảng giờ thứ 80

C. ☐ Xem như không hề uống levonorgestrel 75 µg liều thứ nhất, uống ngay một viên mifepristone 10 mg

D. ☐ Xem như không hề uống levonorgestrel 75 µg liều thứ nhất, bắt đầu ngay COCs theo công thức Yuzpe

55 Tình huống thứ nhì của chủ đề 8: dùng chung cho các câu 55, 56
Bà V., 48 tuổi, PARA 2002, đến khám và yêu cầu được thay mới dụng cụ tử cung tránh thai TCU-380A gần hết hạn.
Bà V. đang được đặt dụng cụ tử cung tránh thai loại TCU-380A, tính đến nay là 10 năm. Trong 10 năm qua, bà không có than phiền gì về tác dụng phụ của dụng cụ tử cung. Hiện tại, bà V. vẫn hành kinh đều, với chu kỳ 22-24 ngày, tuy rằng đôi khi có bị trễ 1-2 tuần. Lượng kinh khi nhiều khi ít.
Bạn có thay mới dụng cụ tử cung cho bà V. hay không? Chọn một phương án hợp lý nhất

A. ☐ Có, tôi sẽ thay dụng cụ tử cung cho bà V. Tôi sẽ vẫn chọn đặt loại dụng cụ tử cung TCU-380A như cũ

B. ☐ Có, tôi sẽ thay dụng cụ tử cung cho bà V. Lần này, tôi sẽ chọn đặt loại dụng cụ tử cung có levonorgestrel

C. ☐ Chưa, tôi sẽ chờ thêm một năm, đến đúng hạn 11 năm theo khuyến cáo. Nếu vẫn còn kinh thì tôi mới thay mới

D. ☐ Không, tôi sẽ để lưu lại dụng cụ tử cung hiện hữu cho đến khi bà V. hết kinh hẳn thì mới tháo hẳn, không đặt mới

56 Bà V. cho biết rằng thời gian gần đây, lượng kinh rất thay đổi, khi nhiều, khi ít. Bạn kết luận ra sao? Chọn một câu đúng

A. ☐ Thay đổi kinh nguyệt hoàn toàn không liên quan đến dụng cụ tử cung trong trường hợp này

B. ☐ Thay đổi kinh nguyệt có thể có liên quan đến dụng cụ tử cung, nhất là khi nó gần hết hạn

C. ☐ Thay đổi kinh nguyệt chắc chắn có liên quan đến dụng cụ tử cung, nhất là khi gần hết hạn

D. ☐ Thay đổi kinh nguyệt liên quan đến dụng cụ tử cung, nhưng không phải là ở thời điểm này

57 CHỦ ĐỀ 9: PHÁ THAI AN TOÀN
Tổng quan Cochrane nhận định: “So với phá thai nội khoa, phá thai ngoại khoa làm giảm số trường hợp phải can thiệp hút buồng tử cung vì lý do sót sản phẩm thụ thai, với number needed to treat (NNT) là = 8”. Điều này được hiểu ra sao? Chọn một câu đúng

A. ☐ Trong phá thai, nên ưu tiên cho lựa chọn phá thai ngoại khoa

B. ☐ Tỷ lệ thành công của phá thai ngoại khoa cao hơn phá thai nội khoa

C. ☐ Phá thai ngoại khoa là giải pháp an toàn hơn phá thai nội khoa

D. ☐ Cả ba nhận định trên đều cùng là các nhận định chính xác

58 Theo dõi sau phá thai nội khoa, cho tuổi thai dưới 49 ngày vô kinh, tổng xuất thai xảy ra tại nhà, không được kiểm chứng bởi nhân viên y tế, điều nào sau đây là bắt buộc phải thực hiện ở thời điểm 1-2 tuần sau tổng xuất? Chọn một câu đúng

A. ☐ Đánh giá lâm sàng

B. ☐ Test định lượng hCG

C. ☐ Siêu âm đường âm đạo

D. ☐ Buộc phải thực hiện cả ba

59 Tình huống của chủ đề 9: dùng chung cho các câu 59, 60
Bà Y., 22 tuổi, PARA 0010, đến để tái khám vì rong huyết kéo dài sau phá thai nội khoa.
Chu kỳ kinh của bà Y. trước nay không đều. Cách nay 1 tuần, bà Y. có đến khám một cơ sở y tế tuyến dưới vì trễ kinh 1 tuần, test nhanh hCG nước tiểu dương tính. Bà được chẩn đoán là có thai, và đã yêu cầu được phá thai nội khoa.
Bà được thực hiện siêu âm, tuy nhiên không thấy có hình ảnh túi thai trong tử cung. Do test định tính hCG dương tính nên bà Y. vẫn được cho uống mifepristone và ngậm misoprostol theo phác đồ chuẩn dành cho tuổi thai dưới 49 ngày vô kinh.
Sau khi hoàn tất các thuốc, bà Y. bắt đầu đau bụng, kèm theo đó là rong huyết từng ít một, nhưng không thấy tổng xuất sản phẩm thụ thai. Tình trạng đau

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					

bụng khi nhiều, khi ít, kèm theo ra huyết đen rỉ rả từng ít một ở âm đạo.
Đặt mỏ vịt thấy có ít huyết sậm đen, loãng từ cổ tử cung. Khám âm đạo không thấy bất thường ở hai phần phụ.
Định lượng hCG hiện tại cho kết quả β -hCG = 1200 mIU/mL. Siêu âm ghi nhận nội mạc tử cung dày 12 mm. Trong lòng tử cung có hình ảnh một khoảng echo trống, d = 3 mm X 3 mm X 6 mm, nằm lệch khỏi đường giữa, có dấu hiệu vòng đôi. Phần phụ trái không thấy bất thường. Có một khối phản âm hỗn hợp thuộc về buồng trứng phải, d = 23 mm. Không thấy hiện diện dịch cùng đồ.
Hãy nhận định về tình trạng hiện tại của bà Y? Chọn một câu đúng

A. ☐ Sẩy thai trọn, với hình ảnh tụ dịch buồng tử cung
B. ☐ Sẩy thai không trọn với hình ảnh của sót nhau
C. ☐ Phá thai thất bại, còn túi thai trong buồng tử cung
D. ☐ Thai ngoài tử cung với túi giả trong buồng tử cung

60 Để giải quyết vấn đề hiện tại của bà Y., hướng quản lý nào là thích hợp? Chọn một câu đúng

A. ☐ Xử lý thai ngoài tử cung bằng phẫu thuật hay MTX
B. ☐ Can thiệp ngoại khoa bằng hút chân không Karman
C. ☐ Dùng lại nội khoa với mifepristone và misoprostol
D. ☐ Chỉ tiếp tục bằng misoprostol đơn thuần, với liều cao

IF AT					
C1	X	X	X	★	0
C2	X	X	★	D	1
C3	X	X	★	D	1
C4	X	★	C	D	2
C5	X	X	X	★	0
C6	X	X	★	D	1
C7	★	B	C	D	4
C8	★	B	C	D	4
C9	X	★	C	D	2
C10	X	X	★	D	1
C11	X	★	C	D	2
C12	X	X	X	★	0
C13	X	★	C	D	2
C14	★	B	C	D	4
C15	X	X	X	★	0
C16	★	B	C	D	4
C17	X	★	C	D	2
C18	X	X	X	★	0
C19	X	X	★	D	1
C20	★	B	C	D	4
C21	★	B	C	D	4
C22	★	B	C	D	4
C23	X	X	★	D	1
C24	A	★	X	X	1
C25	X	X	★	D	1
C26	X	X	★	D	1
C27	★	B	C	D	4
C28	X	★	C	D	2
C29	X	X	X	★	0
C30	X	X	X	★	0
C31	X	★	C	D	2
C32	X	X	X	★	0
C33	★	B	C	D	4
C34	★	B	C	D	4
C35	X	★	C	D	2
C36	X	★	C	D	2
C37	X	X	X	★	0
C38	★	X	C	D	2
C39	X	X	X	★	0
C40	X	X	X	★	0
C41	X	★	C	D	2
C42	★	B	C	D	4
C43	X	X	★	D	1
C44	X	X	★	D	1
C45	X	X	X	★	0
C46	X	X	X	★	0
C47	★	B	C	D	4
C48	X	★	C	D	2
C49	★	B	C	D	4
C50	X	X	★	D	1
C51	X	X	★	D	1
C52	X	★	C	D	2
C53	X	X	X	★	0
C54	X	X	★	D	1
C55	X	X	X	★	0
C56	★	B	C	D	4
C57	X	★	C	D	2
C58	★	B	C	D	4
C59	X	X	★	D	1
C60	X	★	C	D	2
SCORE:105					